

Số: 985/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Khu dân cư liên kề phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh phê duyệt 13 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét Văn bản số 846/STNMT-BVMT ngày 11/3/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Khu dân cư liên kề phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 200/TTr-STNMT ngày 02/5/2024 về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Khu dân cư liên kề phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án khu dân cư liên kề phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Thái Nguyên (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên với các nội dung chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND thành phố Thái Nguyên và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động hướng dẫn, đôn đốc Chủ dự án thực hiện các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- UBND thành phố Thái Nguyên;
- BQL DAĐTĐD thành phố Thái Nguyên;
- UBND phường Hương Sơn;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Manhpn/5/2024

Mh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Le Quang Tien

Lê Quang Tiến



Phụ lục
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án Khu dân cư liền kề phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên
(Kèm theo Quyết định số: *985* /QĐ-UBND ngày *10* tháng *5* năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

1. Thông tin về Dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Dự án Khu dân cư liền kề phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.
- Địa điểm thực hiện: Phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Thái Nguyên.
- Phạm vi, quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt trên diện tích 25.200m² với quy mô dân số khoảng 390 người.

1.2. Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án

1.2.1. Các hạng mục công trình của Dự án

Xây dựng Khu dân cư liền kề phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên theo Đồ án điều chỉnh tổng thể và điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư chợ và khu dân cư liền kề phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên tại Quyết định số 8981/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 và Quyết định số 2249/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND thành phố Thái Nguyên; theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND thành phố Thái Nguyên và hồ sơ Dự án, cụ thể:

a. Hạng mục san nền: San nền tạo mặt bằng với tổng diện tích là 25.200m², độ dốc san nền theo quy hoạch, đảm bảo phù hợp với cao độ các khu vực xung quanh.

b. Hạng mục hạ tầng kỹ thuật và cây xanh: Hệ thống giao thông gồm các tuyến đường với tổng chiều dài 1.258m; 01 bãi đỗ xe diện tích 575m²; hệ thống cấp nước gồm tuyến ống phân phối, tuyến ống dịch vụ HDPE và ống lồng thép qua đường với tổng chiều dài 1.229m, trên hệ thống bố trí 03 trụ cứu hỏa; hệ thống cấp điện gồm 02 Trạm biến áp, hệ thống đường dây cấp điện sinh hoạt và đường dây điện chiếu sáng trong phạm vi Dự án; hệ thống cây xanh với diện tích 2.301m².

c. Hạng mục hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường

- Hệ thống thu gom, thoát nước mưa bằng rãnh B300 và cống bê tông D300, D600, D800, D1000 và D1250 có tổng chiều dài 1.078m, trên hệ thống bố trí khoảng 35 hố ga thu, ga thăm các loại đảm bảo tiêu thoát nước, không gây ngập úng cục bộ.

- Hệ thống thu gom thải sinh hoạt được xây dựng riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa của Dự án bằng đường cống UPVC D200 và HDPE D300, D400 với tổng chiều dài 1.217m, trên hệ thống khoảng bố trí 58 hố ga lắng cặn. Toàn bộ lượng nước thải sinh hoạt phát sinh của Dự án và nước thải từ các hộ dân hiện trạng nằm trong diện tích quy hoạch 40.721m² sau khi được xử lý sơ bộ được thu về Trạm bơm tăng áp TB4 nằm ngoài ranh giới Dự án thuộc Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu trung tâm phía Nam thành phố Thái Nguyên để bơm nước thải về Trạm xử lý nước thải khu trung tâm phía Nam của thành phố Thái Nguyên để xử lý.

- Bố trí 01 điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt diện tích 50m², có mái che, nền bê tông tại vị trí phía Bắc Dự án thuộc lô đất hạ tầng kỹ thuật HTKT-01.

1.2.2. Các hoạt động của Dự án đầu tư

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng với diện tích 25.200m² (đất chuyên trồng lúa nước; đất trồng cây hàng năm và trồng cây lâu năm; đất ở; đất mặt nước; đất nuôi trồng thủy sản; đất công cộng).

- Hoạt động phá dỡ 02 nhà ở cấp 4 và các công trình phụ trợ; hoạt động thi công hoàn trả 210m đường ống nước sạch HDPE DN110 hiện trạng dọc đường Lưu Nhân Chú tiếp giáp Dự án; hoạt động nắn chỉnh hướng thoát nước của 02 cống thoát nước (01 cống hộp 1mx1,5m và 01 cống hộp 0,6mx0,7m) hiện trạng tại khu vực phía Đông Bắc Dự án vào hệ thống cống thoát nước B600 dọc tuyến đường hiện trạng phía Đông Bắc Dự án.

- Hoạt động vận chuyển đất đắp san nền và vận chuyển nguyên, vật liệu xây dựng khác phục vụ thi công và hoạt động vận chuyển đất bóc tầng đất mặt và đất không thích hợp phải đào bỏ ra ngoài phạm vi Dự án.

- Hoạt động thi công san nền và thi công xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng bảo vệ môi trường của khu tái định cư theo quy hoạch được phê duyệt và thiết kế của Dự án.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.

- Hoạt động của dân cư khi Dự án đi vào hoạt động.

1.3. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường: Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên là 16.308m² đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 và được UBND tỉnh phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất thành phố Thái Nguyên năm 2024 tại Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 30/12/2023.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của Dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của 02 hộ dân và hoạt động sản xuất nông nghiệp của khoảng 44 hộ dân do bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp.

- Hoạt động đong phá dỡ 02 nhà ở cấp 4 và các công trình phụ trợ; hoạt động thi công hoàn trả 210m đường ống nước sạch HDPE DN110 hiện trạng dọc đường Lưu Nhân Chú tiếp giáp Dự án ảnh hưởng đến hoạt động cung cấp nước tại khu vực.

- Hoạt động nắn chỉnh hướng thoát nước của 02 cống thoát nước (01 cống hộp 1mx1,5m và 01 cống hộp 0,6mx0,7m) hiện trạng tại khu vực phía Đông Bắc Dự án vào hệ thống cống thoát nước B600 dọc tuyến đường hiện trạng phía Đông Bắc Dự án có cơ ngập úng tại một số vị trí tại khu vực phía Đông Bắc Dự án và tuyến cống thoát nước B600 hiện trạng.

- Hoạt động đào đắp nền đường và thi công xây dựng công trình có khả năng tác động xấu đến môi trường cụ thể gồm:

+ Phát sinh đất bóc tầng đất mặt và đất không thích hợp phải đào bỏ; phát sinh vật liệu phá dỡ các công trình xây dựng hiện hữu và thực vật phát quang.

+ Nguy cơ ngập úng cục bộ trong khu vực Dự án khi mưa lớn kéo dài do hoạt động san nền có nguy cơ trượt sụt đất xuống cống thoát nước hiện tại phía Nam Dự án (cống hộp 1,2mx1,5m) nằm ngoài ranh giới Dự án chạy ngầm qua đường Lưu Nhân Chú làm cản trở hướng thoát nước địa hình hiện trạng.

+ Hoạt động thi công san nền, thi công xây dựng các hạng mục công trình, vận chuyển đất và nguyên vật liệu thi công phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung từ máy móc, phương tiện thi công và phương tiện vận chuyển; phát sinh chất thải xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt; nước thải sinh hoạt; nước mưa chảy tràn cuốn theo chất ô nhiễm.... tác động đến môi trường.

- Khi khu dân cư đi vào hoạt động có phát sinh nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại,..... nếu không được thu gom, xử lý theo quy định có khả năng tác động xấu đến môi trường đất, nước và không khí khu vực.

3. Các tác động môi trường môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

3.1.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải

- Nước thải sinh hoạt: Phát sinh khoảng 3,75m³/ngày đêm. Thành phần các chất ô nhiễm chủ yếu gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD₅, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

- Nước thải từ rửa bánh xe. Thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải: Từ hoạt động đào đắp san nền, hoạt động xây dựng công trình và hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công, vận chuyển đất, nguyên vật liệu... ảnh hưởng đến các đối tượng và môi trường xung quanh; thành phần chủ yếu gồm bụi, CO, NO_x, SO₂.

3.1.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường: Thực vật phát quang; chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng khoảng 45kg/ngày (thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, bao bì nilon, vỏ hộp...); chất thải rắn từ quá trình tháo dỡ các công trình hiện trạng và chất thải rắn từ quá trình xây dựng các hạng mục công trình của Dự án.

b. Chất thải nguy hại: phát sinh trong quá trình xây dựng khoảng 45 kg/tháng chủ yếu gồm giẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải.

3.1.3. Tiếng ồn, độ rung: Từ hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công, vận chuyển đất và nguyên vật liệu phát sinh tiếng ồn và độ rung chủ yếu ảnh hưởng trong phạm vi công trường thi công; có nguy cơ ảnh hưởng đến các nhà dân dọc theo các tuyến đường vận chuyển và xung quanh khu vực thực hiện Dự án.

3.1.4. Các tác động khác

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến nơi ở do thu hồi 02 nhà ở và các công trình phụ trợ; ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp tại khu vực do thu hồi đất sản xuất nông nghiệp của người dân.

- Hoạt động thi công hoàn trả 210m đường ống nước sạch HDPE DN110 hiện trạng dọc đường Lưu Nhân Chú tiếp giáp Dự án ảnh hưởng đến hoạt động cung cấp nước tại khu vực.

- Nguy cơ ngập úng cục bộ tức thời tại một số vị trí tại khu vực phía Đông Bắc Dự án và hệ thống cống thoát nước B600 hiện trạng do nấn chỉnh hướng thoát nước của 02 cống thoát nước (01 cống hộp 1mx1,5m và 01 cống hộp 0,6mx0,7m) hiện trạng tại khu vực phía Đông Bắc Dự án vào hệ thống cống thoát nước B600 dọc tuyến đường hiện trạng phía Đông Bắc Dự án; nguy cơ ngập úng cục bộ trong khu vực Dự án do hoạt động san nền có nguy cơ trượt sụt đất xuống cống thoát nước hiện tại phía Nam Dự án (cống hộp 1,2mx1,5m) chạy ngầm qua đường Lưu Nhân Chú làm cản trở hướng thoát nước địa hình hiện trạng.

- Hoạt động thi công san nền phát sinh đất bóc tầng đất mặt, đất không thích hợp phải đào bỏ.

- Nước mưa chảy tràn có thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

3.2. Đối với hoạt động của khu dân cư

3.2.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ khu dân cư khoảng 90m³/ngày. Thành phần các chất ô nhiễm chủ yếu gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD₅, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải: Chủ yếu do hoạt động giao thông nội bộ khu vực có thành phần chủ yếu gồm: bụi, SO₂, NO_x, CO....; mùi hôi phát sinh từ khu vực tập kết chất thải rắn sinh hoạt, thành phần chủ yếu khí H₂S, Mercaptane, CH₄.

3.2.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh từ khu dân cư khoảng 470kg/ngày. Thành phần chủ yếu bao gồm thức ăn thừa, rau củ quả thải bỏ hàng ngày, giấy vụn, túi nilon, bao bì nhựa, vỏ chai hộp thải...

- Chất thải rắn sinh hoạt công kênh phát sinh từ các hộ gia đình trong khu đô thị, không thể thu gom cùng với chất thải rắn sinh hoạt thông thường.

- Chất thải rắn sinh hoạt nguy hại phát sinh từ các hộ gia đình trong khu dân cư chủ yếu gồm: bóng đèn huỳnh quang, pin, ắc quy thải...

3.2.3. Các tác động khác

- Nước mưa chảy tràn có thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

- Nguy cơ ngập úng cục bộ nếu hệ thống thoát nước bị tắc hoặc không đảm bảo đáp ứng việc tiêu thoát nước.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án

4.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

4.1.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Đối với thu gom và xử lý nước thải

- Bố trí nhà vệ sinh lưu động tại khu vực công trường để thu gom nước thải sinh hoạt của công nhân trên công trường. Định kỳ thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Bố trí hố lắng tại vị trí ra vào khu vực thi công công trình của Dự án (vị trí hố lắng tại phía Tây Dự án, giáp đường Lưu Nhân Chú) để lắng nước thải từ quá trình rửa bánh xe và sử dụng tuần hoàn, không thải ra môi trường.

b. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Thực hiện che chắn thùng xe chở vật liệu, đất san lấp, đất bóc tầng đất mặt và đất không thích hợp phải đào bỏ khi tham gia giao thông; thường xuyên thu dọn, vệ sinh đất rơi vãi trên vận chuyển tại khu vực Dự án; phun nước giảm bụi trên công trường thi công và một số tuyến đường xung quanh khu vực Dự án; bố trí cầu rửa bánh xe tại vị trí ra vào khu vực công trường của Dự án hạn chế phát tán bụi.

- Phối hợp với chính quyền địa phương nắm bắt ý kiến, kiến nghị, phản ánh của người dân để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời khắc phục ngay những tác động tiêu cực từ hoạt động thi công, vận chuyển ảnh hưởng đến đời sống nhân dân khu vực dự án.

4.1.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Đối với chất thải rắn thông thường

- Thực vật phát quang để người dân thu hoạch trước khi bàn giao mặt bằng cho dự án.

- Vật liệu phá dỡ từ các công trình xây dựng hiện trạng được vận chuyển ngay trong quá trình phá dỡ để xử lý theo quy định; phế thải từ quá trình xây dựng được thu gom tập kết vào các vị trí tạm thời trên công trường thi công để tái sử dụng hoặc bán tận thu cho các đơn vị có chức năng xử lý, tái chế.

- Bố trí thùng chứa rác thải sinh hoạt trên công trường để chứa rác sinh hoạt phát sinh, hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày theo đúng quy định.

b. Đối với chất thải nguy hại: Thu gom các loại chất thải nguy hại lưu chứa trong các thùng chứa, có dán nhãn cảnh báo và mã chất thải nguy hại theo quy định và tập kết vào khu vực có mái che tại khu vực nhà điều hành dạng lắp ghép trên công trường (vị trí tại phía Tây Dự án giáp đường Lưu Nhân Chú); hợp đồng với các đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

4.1.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

Lập kế hoạch thi công, vận chuyển phù hợp (sử dụng các phương tiện, thiết bị thi công tiên tiến, phù hợp; hạn chế sử dụng các thiết bị có độ ồn và rung lớn vào ban đêm và hạn chế vận chuyển trong các giờ cao điểm) nhằm hạn chế, giảm thiểu tác động ảnh hưởng của tiếng ồn, độ rung đến đời sống của nhân dân xung quanh khu vực, dọc tuyến đường vận chuyển.

4.1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Phối hợp với đơn vị chức năng lập, thực hiện phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, đền bù hỗ trợ theo quy định pháp luật; bố trí đất tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi nhà ở và thực hiện các hỗ trợ khác theo quy định.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần nước sạch Thái Nguyên thi công hoàn trả 210m đường ống cấp nước sạch HDPE DN110 hiện trạng dọc đường Lưu Nhân Chú tiếp giáp Dự án đảm bảo việc cung cấp nước tại khu vực trước khi phá dỡ đường ống cấp nước hiện trạng.

- Tận dụng toàn bộ khối lượng đất bóc tầng đất mặt tập kết vào diện tích đất cây xanh của Dự án để trồng cây, không vận chuyển ra ngoài phạm vi Dự án; tập kết toàn bộ đất không thích hợp phải đào bỏ vào thửa đất số 1971, tờ bản đồ số 15 có diện tích 7.073m² của ông Lê Xuân Hải tại xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên (hiện trạng là đất trồng cây lâu năm) đã được UBND xã Thịnh Đức xác nhận ngày 14/3/2024. Việc tập kết, đổ thải đất không thích hợp phải đào bỏ đúng quy định đảm bảo không gây tác động, ảnh hưởng xấu đến môi trường tại khu vực tập kết, đổ thải.

- Thi công nắn chỉnh hướng thoát nước của 02 cống thoát nước (01 cống hộp 1mx1,5m và 01 cống hộp 0,6mx0,7m) hiện trạng tại khu vực phía Đông Bắc Dự án vào hệ thống cống thoát nước B600 dọc tuyến đường hiện trạng phía Đông Bắc Dự án và thường xuyên theo dõi khả năng đáp ứng tiêu thoát nước của hệ thống cống thoát nước B600 để kịp khắc phục ngay khi xảy ra ngập úng tại khu vực và báo cáo cơ quan chức năng có thẩm quyền cải tạo, nâng cấp hệ thống cống thoát nước B600 đảm bảo đáp ứng yêu cầu tiêu thoát nước khu vực Đông Bắc Dự án.

- Tập kết nguyên vật liệu và thi công đúng ranh giới, đảm bảo không để trượt sạt, bồi lấp đất, nguyên vật liệu ra khu vực xung quanh, nhất là cống thoát nước hiện trạng tại phía Nam Dự án (cống hộp 1,2mx1,5m) chạy ngầm qua đường Lưu Nhân Chú; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện nguy cơ tràn đổ đất, vật liệu thi công xây dựng ra khu vực xung quanh để kịp thời khắc phục ngay nguy cơ tràn đổ đất từ hoạt động thi công san nền, vật liệu thi công và thực hiện đền bù thiệt hại theo quy định (nếu có).

- Thường xuyên theo dõi, giám sát khả năng đáp ứng yêu cầu tiêu thoát nước của cống thoát nước hiện trạng tại phía Nam Dự án (cống hộp 1,2mx1,5m) chạy ngầm qua đường Lưu Nhân Chú; báo cáo cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét, cải tạo, nâng cấp cống thoát nước hiện trạng tại phía Nam Dự án đảm bảo yêu cầu thoát nước trong trường hợp cống thoát nước hiện trạng (cống hộp 1,2mx1,5m) không đảm bảo việc tiêu thoát nước khu vực do việc thực hiện Dự án.

- Thông báo các phương tiện sử dụng để vận chuyển đất đắp nền, nguyên vật liệu thi công, vận chuyển đất bóc tầng đất mặt, đất không thích hợp đến chính quyền địa phương và đơn vị chức năng có thẩm quyền quản lý các tuyến đường liên quan trong quá trình vận chuyển để kiểm tra, giám sát; phối hợp với chính quyền địa phương và đơn vị quản lý các tuyến đường duy tu, sửa chữa các đoạn đường bị xuống cấp do hoạt động thi công của dự án.

- Đào rãnh thoát nước tạm thời và duy trì việc nạo vét, khơi thông dòng chảy rãnh thoát nước tạm để định hướng dòng chảy trong quá trình thi công tại khu vực Dự án.

- Thực hiện cấm biển và áp dụng các biện pháp cảnh báo đối với các khu vực nguy hiểm.

4.2. Đối với hoạt động của khu dân cư

4.2.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

- Chủ dự án có trách nhiệm thi công xây dựng hệ thống thoát nước mưa, thi công xây dựng hệ thống thu gom nước thải đồng bộ với quá trình thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của khu dân cư;

- Đơn vị được UBND thành phố Thái Nguyên giao quản lý Dự án: Tổ chức vận hành mạng lưới thu gom nước thải đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh từ Dự án được thu gom, tự chảy về Trạm bơm tăng áp TB4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu trung tâm phía Nam thành phố Thái Nguyên để bơm nước thải về Trạm xử lý nước thải khu trung tâm phía Nam của thành phố Thái Nguyên để xử lý.

b. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải

Đơn vị được UBND thành phố Thái Nguyên giao quản lý Dự án: Duy trì vệ sinh nội bộ trong khu vực khu dân cư nhằm hạn chế phát tán bụi; hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt định kỳ hằng ngày nhằm hạn chế phát sinh mùi hôi.

4.2.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Đối với chất thải rắn thông thường: Hộ gia đình, cá nhân tự thu gom, phân loại, chứa, đựng chất thải rắn sinh hoạt tập kết đến điểm tập kết chất thải của khu dân cư có diện tích $50m^2$ hoặc điểm tập kết, trạm trung chuyển do chính quyền địa phương quy định để chuyển giao cho đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Đối với chất thải nguy hại

Các hộ gia đình tự thu gom, lưu chứa các loại chất thải rắn nguy hại và tự vận chuyển đến điểm tập kết chất thải của khu dân cư có diện tích $50m^2$ hoặc điểm tập kết, trạm trung chuyển do chính quyền địa phương quy định hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển xử lý theo quy định.

Các hộ gia đình, cá nhân, chủ nguồn thải chất thải rắn sinh hoạt công kênh tự lưu giữ, tự vận chuyển đến điểm tập kết chất thải của khu dân cư có diện tích $50m^2$ hoặc điểm tập kết, trạm trung chuyển do chính quyền địa phương quy định hoặc tự thỏa thuận với đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt để thu gom đối với loại chất thải này; không được vứt bừa bãi tại các nơi công cộng, ao, hồ, sông, suối, kênh, mương... gây ô nhiễm môi trường.

4.2.3. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

Đơn vị được UBND thành phố Thái Nguyên giao quản lý Dự án sau khi tiếp nhận bàn giao có trách nhiệm:

- Tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

- Thường xuyên nạo vét hệ thống mương rãnh thoát nước mưa đảm bảo việc tiêu thoát nước, giảm thiểu nguy cơ ngập úng cục bộ trong khu vực. Theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng, nhất là khả năng đáp ứng yêu cầu thoát nước của cống thoát nước hiện trạng tại phía Nam Dự án (cống hộp $1,2m \times 1,5m$) chạy ngầm qua đường Lưu Nhân Chú; báo cáo cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét, cải tạo, nâng cấp cống thoát nước hiện trạng tại phía Nam Dự án đảm bảo yêu cầu thoát nước trong trường hợp cống thoát nước hiện trạng (cống hộp $1,2m \times 1,5m$) không đảm bảo việc tiêu thoát nước khu vực do việc thực hiện Dự án.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án đầu tư

5.1. Trong quá trình thi công xây dựng

Chủ dự án chịu trách nhiệm quản lý, giám sát các nhà thầu thi công trong việc đảm bảo các yêu cầu bảo vệ môi trường đã cam kết; yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện thu gom chất thải rắn, chất thải nguy hại, nước thải sinh hoạt trong quá trình thực hiện và chuyển giao cho đơn vị có đầy đủ chức năng, năng lực thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định; yêu cầu dừng thi công khi để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường để kịp thời khắc phục.

5.2. Trong giai đoạn hoạt động: Dự án không thuộc đối tượng quan trắc nước thải, khí thải theo quy định tại Điều 111, Điều 112 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 97, Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau đây:

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung của Dự án đầu tư và báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Đảm bảo sự phù hợp của Dự án với chủ trương đầu tư và các quy hoạch có liên quan; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng các công trình của Dự án.

- Phối hợp với đơn vị chức năng thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bố trí đất tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi nhà ở và thực hiện các hỗ trợ khác theo quy định; tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo quy định Luật Đất đai và các văn bản liên quan.

- Tập kết, đổ thải đất không thích hợp phải đào bỏ vào thửa đất số 1971, tờ bản đồ số 15 có diện tích 7.073m² của ông Lê Xuân Hải tại xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên (hiện trạng là đất trồng cây lâu năm) đã được UBND xã Thịnh Đức xác nhận ngày 14/3/2024 và báo cáo UBND thành phố Thái Nguyên xem xét, chấp thuận trước khi tập kết, đổ thải; quá trình tập kết, đổ thải đất không thích hợp phải đào bỏ đảm bảo đúng quy định, không gây tác động, ảnh hưởng xấu đến môi trường tại khu vực tập kết, đổ thải.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần nước sạch Thái Nguyên thi công hoàn trả 210m đường ống cấp nước sạch HDPE DN110 hiện trạng dọc đường Lưu Nhân Chú tiếp giáp Dự án đảm bảo việc cung cấp nước tại khu vực trước khi phá dỡ đường ống cấp nước hiện trạng.

- Thiết lập hệ thống biển báo, cắm mốc giới khu vực thi công và công khai rộng rãi cho chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư biết về các hoạt động thi công của Dự án trước khi tiến hành hoạt động thi công. Kiểm tra, giám sát hoạt động thi công của nhà thầu; yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện đúng quy định quản lý trật tự xây dựng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường; thực hiện thu gom, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt trong quá trình thi công; yêu cầu dừng thi công khi để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường để kịp thời khắc phục.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo an ninh, trật tự xã hội khu vực trong quá trình thi công xây dựng Dự án; thường xuyên trao đổi, tiếp thu ý kiến phản ánh của nhân dân khu vực chịu tác động ảnh hưởng từ các hoạt động của Dự án để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện.

- Thường xuyên theo dõi khả năng đáp ứng tiêu thoát nước của hệ thống công thoát nước B600 dọc tuyến đường hiện trạng phía Đông Bắc Dự án và công thoát nước hiện trạng tại phía Nam Dự án (cống hộp 1,2mx1,5m) chạy ngầm qua đường Lưu Nhân Chú để kịp khắc phục ngay khi xảy ra ngập úng tại khu vực và báo cáo cơ quan chức năng có thẩm quyền cải tạo, nâng cấp hệ thống công thoát nước B600 và công thoát nước hiện trạng tại phía Nam Dự án đảm bảo đáp ứng yêu cầu tiêu thoát nước khu vực trong trường hợp hệ thống công thoát nước B600 và công thoát nước hiện trạng tại phía Nam Dự án không đảm bảo việc tiêu thoát nước khu vực do việc thực hiện Dự án.

- Thực hiện công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định trên cổng thông tin của Chủ dự án hoặc bằng hình thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 37 và Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường./.